

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NẬM NHÙN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/HSST
Ngày 28/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà ông: Nguyễn Văn Bằng*
- *Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Đặng Văn Phú
2. Bà: Lò Thị Doanh*
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà ông: Lý Văn Thắng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.*
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà: Ông Đặng Hồng Hạnh- Kiểm sát viên.*

Ngày 28/11/2023, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2023/HSST ngày 17/10/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2023/QĐXXST-HS ngày 15/11/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hạng A S**; sinh năm 1972, tại Lai Châu;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Pa Phang 2, xã Phìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 00/12; dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; Chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; con ông: Hạng A Tr (đã chết) và con bà Vàng Thị D (đã chết); bị cáo có 07 anh em, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình; Vợ: Vừ Thị L, sinh năm 1974; Con: Bị cáo có 08 người con, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2010;

Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân bị cáo: Bản án số 13/2003/HSST ngày 12/5/2003, của Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu áp dụng điểm g, h, p khoản 1 Điều 46, Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 xử Hạng A S 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Bản án số 25/2011/HSST ngày 24/02/2011, của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Hạng A S 42 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Bản án số 37/2014/HSST ngày 19/6/2014, của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Hạng A S 06 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tính đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2023, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 21/6/2023, Hạng A S đón xe khách từ nhà tại bản Pa Phang 2, xã Phìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đến bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Đến nơi S gặp và mua được của người phụ nữ không rõ lai lịch 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh, bên trong được gói bằng mảnh nilon màu hồng với giá 500.000 đồng, sau khi S mua được Heroine người phụ nữ đó đi đâu làm gì S không biết. S cầm gói Heroine trong lòng bàn tay phải đi bộ về. Hồi 12 giờ cùng ngày, khi Sính đi về đến Km 297 + 850 (Quốc lộ 4H) thuộc bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn thì bị tổ công tác Đoàn biên phòng Hua Bum phát hiện bắt quả tang thu giữ gói Heroine trên.

Tổ công tác Đoàn biên phòng Hua Bum huyện Nậm Nhùn đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và lập biên bản niêm phong vật chứng và tạm giữ 01 gói Heroine, của Hạng A S.

Cùng ngày 21/6/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn đã mở niêm phong xác định khối lượng. Tại bản giám định số 02A ngày 21/6/2023 của giám định viên tư pháp kết luận: 01 gói chất bột màu trắng thu giữ của Hạng A S sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng 2,22 gam và thống nhất trích 0,14 gam chất bột, màu trắng thu giữ của Hạng A S gửi làm mẫu giám định chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 814/GĐ-KTHS ngày 23/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Chất bột, màu trắng thu giữ của Hạng A S gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine; có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. (không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Cáo trạng số 29/CT - VKS ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Hạng A S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm):

...

c) Heroine, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hạng A S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hạng A S từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo, về vật chứng đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Đề nghị miễn án phí cho bị cáo theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, trước Hội đồng xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi của mình đã gây ra. Tại phần tranh luận, bị cáo nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời trình bày của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra huyện Nậm Nhùn, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định:

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do bản thân bị cáo Hạng A S nghiện ma túy, nên khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 21/6/2023, tại Km 297 + 850 (Quốc lộ 4H) thuộc bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, Hạng A S đã có hành vi tàng trữ trái phép 2,22 gam Heroine, thì bị Tổ công tác Đồn Biên Phòng Hua Bum huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu bắt quả tang và thu giữ số Heroine của Hạng A S, mục đích bị cáo tàng trữ Heroine để sử dụng cho bản thân.

Hành vi trên của bị cáo Hạng A S đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Hơn nữa, ma túy còn là tác nhân làm gia tăng tội phạm, làm suy thoái nhân cách, phẩm giá, tàn phá cuộc sống yên vui của gia đình và xã hội. Nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì bản thân nghiện ma túy nên bị cáo đã cố ý thực hiện.

[4]. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội mà mình gây ra. Xong khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Nhân thân bị cáo: ngày 12/5/2003, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xử phạt Hạng A S 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 24/02/2011, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xử phạt Hạng A S 42 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Ngày 19/6/2014, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xử phạt Hạng A S 06 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tính đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo đã được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại cố ý thực hiện.

Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có cơ hội tu dưỡng, rèn luyện và cải tạo bản thân thành công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế bị cáo khó khăn, không có thu nhập ổn định nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ và áp dụng án phí đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của kiểm sát viên.

[5]. Về vật chứng của vụ án:

Vỏ bì sau khi mở niêm phong và 2,08 gam Heroine còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì do Công an huyện Nậm Nhùn phát hành. Mặt sau của bì niêm phong có ghi: Vỏ bì sau khi mở niêm phong và vật chứng còn lại vụ Hạng A S, sinh năm 1972, trú tại bản Pa Phang 2, xã Phìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xét thấy đây là vỏ bì không còn giá trị sử dụng và số ma túy là vật chứng còn lại của vụ án nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên cần tiêu hủy.

Trong vụ án Hạng A S khai nguồn gốc số Heroine bị cáo mua của một người phụ nữ không quen biết ngày 21/6/2023. Kết quả điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ người phụ nữ đã bán ma túy cho S. Do vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý người phụ nữ trên.

[6]. Về án phí: Bị cáo Hạng A S là người dân tộc thiểu số, sống tại khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên cần áp dụng điểm đ Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hạng A S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hạng A S 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2023.

Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- Vỏ bì sau khi mở niêm phong và 2,08 gam Heroine còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì do Công an huyện Nậm Nhùn phát hành. Mặt sau của bì niêm phong có ghi: Vỏ bì sau khi mở niêm phong và vật chứng còn lại vụ Hạng A S, sinh năm 1972, trú tại bản Pa Phang 2, xã Phìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (từ chữ “vụ...đến chữ... Phìn Hồ” được viết đề lên dấu bút tẩy trắng). Mặt sau của bì niêm phong các mép được dán kín, trên mép dán của bì niêm phong dùng mảnh giấy trắng dán đề lên, trên mảnh giấy trắng có thể hiện chữ ký, họ tên của Hoàng Ngọc Toàn, Vũ Mạnh Hiếu, Đặng Hồng Hạnh, Giàng Văn Út, Cà Văn Xuân, điểm chỉ ngón trỏ phải của Hạng A S và đóng 02 hình dấu tròn đỏ của CSĐT Công an huyện Nậm Nhùn ở hai đầu mép dán.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 19/10/2023 giữa Cơ quan Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu với Chi cục thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hạng A S.

4. Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Bằng